

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2021/HS-ST**

Ngày: 10 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phùng Thị Hoài Phương

Ông Bon Yô Soan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Viết Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2021/QĐXXST-HS ngày 25/8/2021 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn V, sinh năm 1977, tại Nam Định; nơi ĐKNKTT: thôn 10, xã LN, huyện BL1, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở: Phân trại số 1 Trại giam DB, Cục C10, Bộ Công an; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Vũ Thị V, sinh năm 1940; hiện sinh sống tại thị trấn QNh, huyện NH, tỉnh Nam Định; gia đình có 08 anh, chị em, lớn nhất sinh năm 1958, bị cáo là con út trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 (đã chết); con: có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007. Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 434/2010/HSPT ngày 22/7/2010 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt tù chung thân về tội “Giết người”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/3/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam DB. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đại diện Trại giam ĐB – Ông Đoàn Quang T1; chức vụ: Phó Giám thị. Có mặt.

Người làm chứng: V Văn C, sinh 1989. Nơi cư trú: Số 151/6 BTX, Phường 1, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù Chung thân về tội “Giết người” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2010/HSPT ngày 22/7/2010 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh và cải tạo tại Đội 6, phân trại số 1, Trại giam ĐB, Cục C10, Bộ Công an đóng trên địa bàn thôn 11, xã LTh, huyện BL1, tỉnh Lâm Đồng.

Vào lúc 7 giờ 00 ngày 08/3/2021, V cùng với 23 phạm nhân thuộc Đội 6 được xuất trại đến xưởng may - đan của trại giam để lao động (may gia công quần, áo) đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì nghỉ ăn cơm trưa khoảng 30 phút rồi tiếp tục lao động. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, V tự ý rời khỏi vị trí lao động (không xin phép cán bộ quản giáo) đến khu nhà vệ sinh chung của xưởng để đi vệ sinh. Lúc này, quan sát xung quanh thấy không có ai nên V nảy sinh ý định trốn trại để về quê thăm gặp mẹ và con. Thực hiện ý định, V đi đến bờ tường giáp ranh giữa khu nhà vệ sinh với nhà kho chứa vật liệu mây đan dùng tay đỡ hàng rào dây kẽm gai tạo khoảng hở có diện tích khoảng 50cm^2 chui người qua rồi tiếp tục dùng tay giật vách nhà kho làm bằng tôn tạo khoảng hở kích thước $(1,4 \times 0,4)\text{m}$ chui vào nhà kho và đi đến cổng nhà kho leo ra ngoài rồi chạy dọc theo tường nhà kho ra cổng trại giam rẽ vào vườn cà phê phía bên phải thì phát hiện ở góc vườn cà phê có một chòi gác nên dừng lại quan sát thấy cán bộ trực gác đang nhìn về hướng khác nên V nhanh chóng lẩn vào vườn cà phê và tiếp tục chạy trốn được khoảng 20 mét thì V bỏ lại đôi dép tại vườn cà phê (do đôi dép rộng, khó di chuyển) rồi chạy tiếp một đoạn thì V cởi quần dài (loại quần phạm nhân) để tại một gốc cây cà phê rồi dùng lá cây phủ lên. Sau đó tiếp tục chạy trong vườn cà phê đến hàng rào làm bằng lưới B40, cao khoảng 02 mét dùng tay đỡ chân hàng rào lên và chui qua theo tư thế nằm ngửa, chân qua trước, đầu và người qua sau ra bên ngoài khuôn viên trại giam rồi chạy vào vườn đậu leo của người dân ở xã Tân Lạc, huyện BL1 lẩn trốn. Lúc này, V nghe thấy tiếng súng bắn báo động từ trại giam nên tiếp tục chạy về hướng sông ĐB. Khi đến sông ĐB, V bơi qua sông rồi lên bờ đi vào bụi tre gần bờ sông ẩn nấp. Đến ngày 10/3/2021 do quá đói và lạnh, V đi lên vườn cà phê gần bờ sông phát hiện có một căn chòi xây bằng gạch, cửa không khóa và cũng không có người ở nên đi vào kiểm đồ ăn nhưng trong chòi không có gì để ăn, cũng không có tài sản, vật

dụng cụ có giá trị mà chỉ có một vài bộ quần, áo đã cũ nên V lấy 01 áo thun ngắn tay màu hồng và 01 quần thể thao màu xanh mặc vào người rồi quay lại bụi tre gần bờ sông tiếp tục ẩn nấp.

Sau hơn 03 ngày không kiếm được đồ ăn, khoảng 20 giờ ngày 11/3/2021, V bơi qua sông ĐB rồi đi trong vườn cà phê của người dân hướng ra xã LTh, huyện BL1 với mục đích đến cửa hàng điện thoại di động Bùi Th (là cháu của V) tại thôn 11, xã LTh, huyện BL1, tỉnh Lâm Đồng để kiếm thức ăn. Khoảng 5 giờ ngày 12/3/2021, khi V đang đi trên đường thì bị cán bộ Công an Trại giam ĐB phát hiện và bắt giữ.

Vật chứng thu giữ, gồm: 01 đôi dép nhựa màu xanh nhạt, phía trên có chữ NIKIA màu đen, bên dưới đế dép có ghi số 43 và dòng chữ Hiệp Tiến 1828 (là đôi dép của V để lại hiện trường); 01 quần dài phạm nhân sọc đen trắng, dài 85cm; 01 quần lửng màu xám xanh, đóng dấu “Phạm nhân”; 01 áo thun ngắn tay màu đen, đóng dấu “Phạm nhân”; 01 áo thun ngắn tay màu hồng và 01 quần thể thao màu xanh.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSLĐ-P1 ngày 05/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Trốn khỏi nơi giam”, theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”, xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù; tổng hợp hình phạt với Bản án số 434/2010/HSPT ngày 22/7/2010 của Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là tù chung thân.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị.

Lời sau cùng của bị cáo: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù

hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn V là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù Chung thân về tội “Giết người” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2010/HSPT ngày 22/7/2010 của Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh và cải tạo tại Đội 6, Phân trại số 1, Trại giam ĐB. Khoảng 14 giờ ngày 08/3/2021, V đi từ vị trí ngồi may trong xưởng ra khu vệ sinh chung của Trại giam ĐB để đi vệ sinh. Lúc này nhìn xung quanh thấy không có ai, V nảy sinh ý định bỏ trốn ra bên ngoài khuôn viên Trại giam và chạy đến bờ sông ĐB rồi bơi qua sông lên bờ đi vào bụi tre cạnh bờ sông lẩn trốn. Đến khoảng 05 giờ ngày 12/3/2021, khi V đang trên đường đi thuộc thôn 11, xã LTh, huyện BL1, tỉnh Lâm Đồng thì bị cán bộ Công an Trại giam ĐB phát hiện và bắt giữ.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ cá nhân, mục đích là trốn khỏi nơi giam giữ, để thoát khỏi sự giáo dục, cải tạo. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn V phạm tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo V không chỉ xâm phạm đến hoạt động của cơ quan tư pháp nói chung; trực tiếp là trại giam, mà còn xâm phạm đến trật tự xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi trốn khỏi nơi giam giữ là vi phạm pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, cố ý không chấp hành án phạt tù, điều này chứng tỏ bị cáo không chịu cải tạo, tu dưỡng bản thân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý giáo dục phạm nhân của trại, bị cáo phạm tội lần này thuộc diện tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, để có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

Tại Bản án hình sự số 434/2010/HSPT ngày 22/7/2010 của Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo Nguyễn

Văn V tù chung thân về tội “Giết người”. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/7/2021.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Trong thời gian trốn trại, Nguyễn Văn V có hành vi lấy trộm 01 bộ quần, áo trong chòi ở vườn cà phê thuộc xã Tân Lạc, huyện BL1 để mặc. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh không xác định được ai là chủ sở hữu căn chòi này và từ thời điểm V vào chòi lấy trộm bộ quần, áo đến ngày 09/6/2021 không có ai ở khu vực xã LTh, huyện BL1 đến cơ quan Công an trình báo hay tố giác về việc bị mất trộm tài sản. Xét thấy, bộ quần, áo mà V lấy trộm để mặc đã cũ, trị giá sử dụng cũng không đáng kể; cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự về hành vi trộm cắp tài sản đối với Nguyễn Văn V nên không đề cập.

Đối với anh V Văn C là cán bộ quản giáo, do mất cảnh giác để bị cáo V bỏ trốn khỏi nơi giam. Ban giám thị trại giam ĐB đã kiểm điểm rút kinh nghiệm nên không đề cập.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”

- Áp dụng khoản 1 Điều 386, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

- Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với Bản án số 434/2010/HSPT ngày 22/7/2010 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/01/2010.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 đôi dép nhựa màu xanh nhạt, phía trên có chữ NIKA màu đen, bên dưới đế dép có ghi số 43 và dòng chữ Hiệp Tiến 1828 (là đôi dép của V để lại hiện trường); 01 quần dài phạm nhân sọc đen trắng, dài 85cm; 01 quần lửng màu xám xanh, đóng dấu “Phạm nhân”; 01 áo thun ngắn tay màu đen, đóng dấu “Phạm nhân”; 01 áo thun ngắn tay màu hồng và 01 quần thể thao màu xanh. (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/7/2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I -TANDTC (01);
- VKSNDCC tại Tp HCM (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cơ quan điều tra, CA Lâm Đồng (02);
- THAHS CA Lâm Đồng (01);
- Phòng PV27 CA Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Trại tạm giam (01);
- Bị cáo (01);
- Người liên quan (01);
- Phòng KTNV&THA (03);
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bình